

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HIỀN HÒA SÀI GÒN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HIỀN HÒA SÀI GÒN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110173189

3. Ngày thành lập: 07/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21, Ngách 1/1, Tổ Dân Phố Viên 7, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0329345328

Fax:

Email: tnhhtmdvhienhoasg@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390(Chính)
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ hoạt động đấu giá	4513
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ hoạt động đấu giá	4530
9.	Bán mô tô, xe máy Loại trừ hoạt động đấu giá	4541
10.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Loại trừ hoạt động đấu giá	4543
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
13.	Bán buôn thực phẩm	4632
14.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Loại trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Loại trừ bán buôn thiết bị, phần mềm máy tính dùng để ghi âm, ghi hình, định vị	4651

17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Loại trừ bán buôn máy móc và thiết bị y tế	4659
20.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Loại trừ bán buôn vàng và các kim loại quý khác	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động đại lý bảo hiểm	6622
26.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản - Tư vấn bất động sản	6820
27.	Hoạt động tư vấn quản lý Loại trừ hoạt động liên quan đến kiểm toán	7020
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ kiến trúc	7110
29.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
30.	Quảng cáo	7310
31.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
32.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế đồ họa - Thiết kế website. - Thiết kế thời trang - Hoạt động trang trí nội thất Loại trừ thiết kế công trình xây dựng	7410
33.	Hoạt động nhiếp ảnh Loại trừ hoạt động liên quan đến báo chí	7420
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Loại trừ hoạt động của những nhà báo độc lập; Tư vấn chứng khoán	7490
35.	Cho thuê xe có động cơ	7710
36.	Bán buôn tổng hợp	4690
37.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Đại lý bán lẻ xăng dầu	4730
38.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391

39.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
40.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
41.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
42.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
43.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
44.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
45.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Không hoạt động tại trụ sở	1622
46.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa Không hoạt động tại trụ sở	1702
47.	In ấn Loại trừ in ấn báo chí	1811
48.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
49.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ Không hoạt động tại trụ sở	2012
50.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Loại trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b, ống nhựa	2220
51.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Không hoạt động tại trụ sở	2592
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	4931
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng không theo tuyến cố định	4932
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
55.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hàng hóa biển nội địa	5012
56.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa	5022
57.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
59.	Bốc xếp hàng hóa Loại trừ bốc xếp hàng hóa tại cảng hàng không	5224
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
61.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Nhà nghỉ du lịch	5510
62.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

63.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
64.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
65.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
66.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
67.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
68.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7830
69.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Loại trừ hoạt động sử dụng chất nổ	3100
70.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
71.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
72.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
73.	Xây dựng nhà để ở	4101
74.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
75.	Xây dựng công trình điện	4221
76.	Xây dựng công trình thủy	4291
77.	Phá dỡ Loại trừ hoạt động sử dụng chất nổ	4311
78.	Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ hoạt động dò mìn và sử dụng chất nổ	4312
79.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
80.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 1.200.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **VÕ VĂN PHÚC**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *27/01/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *044080001324*

Ngày cấp: *28/03/2018*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Tây Thành, Xã Nam Trạch, Huyện Bố Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Tây Thành, Xã Nam Trạch, Huyện Bố Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ VĂN PHÚC**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *27/01/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *044080001324*

Ngày cấp: *28/03/2018*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Tây Thành, Xã Nam Trạch, Huyện Bố Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Tây Thành, Xã Nam Trạch, Huyện Bố Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**